



xùn huà

训话

verb · give a lecture; admonish

Example Sentences

Xiào zhǎng zài cǎo chǎng shàng xùn huà
校 长 在 操 场 上 训 话。

The principal is giving a lecture on the
playground.

Tā yīn wèi chí dào bèi jīng lǐ xùn huà
他 因 为 迟 到 被 经 理 训 话。

He was admonished by the manager for
being late.

Trace each character, then write the word on your own.

训	训	训	训	训	训	训	训				
话	话	话	话	话	话	话	话	话	话	话	话